

ĐÀ GIẢM CHƯA DỪNG

*Câu chuyện hôm nay: Dự báo cơ cấu VN
DIAMOND kỳ Quý 4/2024*

BẢN TIN SÁNG 07/10/2024



NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG

VN-Index 1270,6 ▼0,59% **VN30** 1336,2 ▼0,76% **HNX-Index** 232,7 ▼0,29%

- ❖ Mặc dù có sắc xanh khi bước vào phiên giao dịch cuối tuần nhưng diễn biến thị trường vẫn trong trạng thái thận trọng và lùi bước. Bước vào phiên chiều, thị trường có nỗ lực lấy lại sắc xanh nhưng không duy trì được lâu và nhanh chóng lùi sâu vào vùng giá đỏ.
- ❖ Với diễn biến kém sắc của thị trường, nhiều nhóm cổ phiếu vẫn còn trong sắc đỏ. Nhóm Ngân hàng đánh mất tác động hỗ trợ và điều chỉnh nhẹ. Ngược lại, nhóm Dầu khí, nhóm Bán lẻ có tác động hỗ trợ nhẹ cho thị trường.
- ❖ Thị trường tiếp tục đà giảm điểm từ phiên trước và dần lùi về đường MA(20), vùng 1.270 điểm. Thanh khoản giảm so với phiên trước, cho thấy dòng tiền hỗ trợ có động thái thận trọng trước sức ép của nguồn cung.
- ❖ Hiện tại, thị trường chưa có tín hiệu hỗ trợ cụ thể nhưng dự kiến vùng 1.260 – 1.270 điểm, vùng hội tụ của các đường MA(20), MA(50), MA(100) và MA(150), sẽ giúp kìm hãm đà giảm của thị trường. Có khả năng thị trường sẽ có diễn biến giằng co trong thời gian gần tới để thăm dò cung cầu.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- ❖ Quý Nhà đầu tư cần quan sát diễn biến cung cầu tại vùng hỗ trợ để đánh giá trạng thái thị trường.
- ❖ Tạm thời vẫn cần giữ tỷ trọng danh mục ở mức hợp lý và cân nhắc đợt hồi phục để cơ cấu danh mục theo hướng giảm thiểu rủi ro.



Thế giới Hoa Kỳ

Fed với kỳ vọng lãi suất giảm dần trong những tháng tới

Việc làm tăng trưởng mạnh mẽ trong tháng 9 đã giảm bớt nỗi lo của Fed về thị trường lao động, tạo điều kiện để các nhà hoạch định chính sách tiền tệ Mỹ cắt giảm lãi suất với tốc độ dần dần trong những tháng tới. [Xem thêm](#)

Thế giới Châu Âu

Nhu cầu khí đốt của châu Âu có khả năng giảm trở lại

Các công ty châu Âu đã mất lợi thế cạnh tranh so với các công ty bên ngoài EU, đặc biệt là châu Á với chi phí lao động thấp và ở Mỹ, nơi giá khí đốt rẻ hơn bốn lần so với ở châu Âu. [Xem thêm](#)

Thế giới Trung Quốc

Trung Quốc kêu gọi EU đàm phán áp thuế xe điện

Bộ Thương mại Trung Quốc vừa phản ứng mạnh mẽ trước động thái của Liên minh châu Âu (EU) áp thuế bổ sung lên xe điện Trung Quốc xuất khẩu vào EU. [Xem thêm](#)

Thế giới Trung Quốc

Kinh tế Trung Quốc âm ỉ giảm chi tiêu trong dịp ‘Tuần lễ Vàng’

Trung Quốc dự kiến sẽ đón nhiều du khách hơn trong Tuần lễ Vàng (1-7/10/2024), nhưng những khó khăn kinh tế dai dẳng của nước này có thể sẽ tiếp tục ảnh hưởng đến tổng chi tiêu trong mùa lễ này. [Xem thêm](#)

Trong nước Vĩ mô

CPI tháng 9 tăng 0,29%

Giá lương thực, thực phẩm tăng cao tại các tỉnh, thành phố bị ảnh hưởng trực tiếp bởi bão và hoàn lưu bão; một số địa phương thực hiện tăng học phí theo lộ trình của Nghị định số 97/2023/NĐ-CP; giá thuê nhà ở tăng là những nguyên nhân chính làm cho CPI tăng so với [Xem thêm](#)

Trong nước Vĩ mô

Báo cáo xu hướng sản xuất kinh doanh ngành công nghiệp chế biến, chế tạo và xây dựng quý III và dự báo quý IV năm 2024

Điều tra xu hướng sản xuất kinh doanh hàng quý bao gồm 6.335 doanh nghiệp ngành công nghiệp chế biến, chế tạo và 6.398 doanh nghiệp ngành xây dựng được chọn mẫu điều tra, đại diện cho toàn ngành chế biến, chế tạo và xây dựng của 63 tỉnh, thành phố [Xem thêm](#)

Trong nước Tín dụng

Nhu cầu vốn của doanh nghiệp vẫn khá thấp

Lãi suất cho vay giảm, song doanh nghiệp vẫn chưa mạnh dạn vay vốn để mở rộng sản xuất, kinh doanh. [Xem thêm](#)

Trong nước Bất động sản

Vốn ngoại rót vào bất động sản 9 tháng gấp 1,8 lần cùng kỳ

Vốn ngoại giải ngân vào hoạt động kinh doanh bất động sản Việt Nam trong 9 tháng qua đạt 1,43 tỷ USD, gấp 1,8 lần cùng kỳ năm ngoái. [Xem thêm](#)

Sự kiện trong nước

Thời gian	Sự kiện
01/10/2024	Công bố chỉ số quản lý thu mua PMI
06/10/2024	Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 9 và 9 tháng
17/10/2024	Đáo hạn HĐTL tháng 10 (VN30F2410)
21/10/2024	Công bố danh mục cổ phiếu thành phần chỉ số VN Diamond

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
01/10/2024	Mỹ	Công bố chỉ số PMI sản xuất của Mỹ
01/10/2024	Mỹ	Chủ tịch Fed – Ông Powell phát biểu
02/10/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
03/10/2024	Châu Âu	Công bố chỉ số PMI dịch vụ của Châu Âu tháng 9
03/10/2024	Mỹ	Công bố chỉ số PMI dịch vụ của Mỹ tháng 9

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý TRONG THỜI GIAN TỚI

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
03/10/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
04/10/2024	Mỹ	Công bố tỷ lệ thất nghiệp tại Mỹ
09/10/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
10/10/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
10/10/2024	Châu Âu	ECB công bố chính sách lãi suất và tiền tệ
10/10/2024	Mỹ	Cuộc họp của Ủy ban Thị trường mở Liên bang (FOMC)
11/10/2024	Anh	Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 9
11/10/2024	Mỹ	Chỉ Số Giá PPI tháng 9
15/10/2024	Châu Âu	Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 9
17/10/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
17/10/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
17/10/2024	Mỹ	Công bố doanh số bán lẻ tháng 9
17/10/2024	Mỹ	Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 9
18/10/2024	Mỹ	Công bố ngân sách Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed)
23/10/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
24/10/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
30/10/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
30/10/2024	Mỹ	Công bố số sơ bộ GDP Quý 3/2024
31/10/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA

Sàn giao dịch	Mã cổ phiếu	Vốn hoá (nghìn tỷ đ)	Giá hiện tại (VND)	Giá mục tiêu (VND)	LN kỳ vọng (%)	Tăng trưởng DT (%)		Tăng trưởng LNST		P/E		P/B
						2023	2024F	2023	2024F	2023	2024F	Hiện tại
HOSE	LHG	1,8	35.100	59.000	68,1%	-37,2	27,7	-25,5	15,9	10,6	9,1	1,1
UPCoM	NTC	4,3	180.500	299.000	65,7%	10,6	4,0	-5,1	21,7	35,4	29,1	4,5
HOSE	KBC	20,9	27.200	41.600	52,9%	491,3	10,0	34,7	-2,9	10,3	10,6	1,1
HOSE	SIP	15,1	71.900	101.600	41,3%	10,6	12,6	-5,1	19,9	15,7	13,1	3,8
HOSE	HPG	167,6	26.200	34.000	29,8%	-15,9	22,5	-19,4	76,3	22,3	14,8	1,5
HOSE	SCS	7,1	75.200	95.600	27,1%	-17,2	38,2	-22,9	32,3	15,3	12,0	5,6
HOSE	VNM	143,2	68.500	86.500	26,3%	0,7	6,4	4,2	13,2	18,0	14,3	4,2
HOSE	HAH	4,9	40.050	50.400	25,8%	-18,5	42,0	-53,2	24,4	11,0	12,6	1,7
HOSE	DPR	3,7	42.450	53.300	25,6%	-14,0	11,6	-15,3	38,1	17,8	12,9	1,5
HOSE	PPC	4,0	12.350	15.500	25,5%	10,2	22,8	-12,8	11,3	10,4	9,3	0,9
HOSE	KDH	34,1	37.450	46.500	24,2%	4,3	124,7	9,3	36,8	41,3	33,0	2,2
HOSE	VIB	57,3	19.250	23.900	24,2%	22,7	2,5	1,1	2,8	5,7	6,6	1,5
HOSE	FMC	3,0	46.350	55.700	20,2%	26,4	16,3	24,0	23,9	11,0	8,9	1,5
HOSE	TCB	169,4	24.050	28.900	20,2%	-2,1	23,3	-10,7	25,4	4,7	7,5	1,2

Dự báo cơ cấu VN DIAMOND kỳ Quý 4/2024

Trong kỳ đánh giá Q4/2024 diễn ra vào tháng 10 sắp tới, HOSE sẽ thực hiện đánh giá lại chỉ số VN DIAMOND kỳ cuối năm với những thay đổi về cơ cấu danh mục chỉ số. Đồng thời, các chỉ số VN30 và VNFIND LEAD sẽ được cập nhật số liệu và tính toán lại tỷ trọng danh mục cổ phiếu thành phần. Kết quả sẽ được chính thức công bố vào ngày **21/10/2024** và có hiệu lực vào ngày **04/11/2024**. Dựa trên số liệu chốt ngày 30/09/2024, chúng tôi ước tính chỉ số VN DIAMOND sẽ có các thay đổi như sau:

Cổ phiếu VRE sẽ được đưa vào Rổ cổ phiếu chờ loại ra và vẫn nằm trong danh mục VN DIAMOND chính thức kỳ này

- ✓ Theo Quy tắc xây dựng chỉ số VN DIAMOND phiên bản mới nhất, tiêu chuẩn FOL tối thiểu sẽ được nới lỏng đối với các cổ phiếu thuộc danh mục kỳ trước từ mức 80% về còn 65%. Tuy nhiên, trong kỳ cơ cấu lần này tỷ lệ FOL của VRE hiện đang là 55,3% - thấp hơn mức tiêu chuẩn 65% nên cổ phiếu này ước tính sẽ bị loại ra khỏi Rổ cổ phiếu tạm tính kỳ này và **VRE sẽ được đưa vào Rổ cổ phiếu chờ loại ra**.
- ✓ Bên cạnh đó, Rổ cổ phiếu chính thức kỳ này sẽ bao gồm rổ cổ phiếu chờ loại ra, rổ cổ phiếu lần đầu vào chỉ số và rổ cổ phiếu duy trì (quy tắc 3.7.2), do vậy cổ phiếu VRE sẽ vẫn nằm trong danh mục chỉ số VN DIAMOND trong kỳ cơ cấu lần này, và sẽ được áp hệ số wS là 50%, tương đương với việc giảm 50% tỷ trọng cổ phiếu.
- ✓ Trong kỳ tiếp theo, nếu VRE không cải thiện được chỉ số FOL lên trên mức 65%, VRE có thể bị loại hoàn toàn khỏi chỉ số VN DIAMOND.

Cổ phiếu MWG có thể được thêm vào chỉ số trong kỳ cơ cấu Q4/2024

- ✓ Với ước tính cổ phiếu VRE sẽ bị loại ra khỏi Rổ tạm tính kỳ này khiến tổng số cổ phiếu của danh mục này có sự sụt giảm, cụ thể gồm 10 cổ phiếu ngành Ngân hàng và 7 cổ phiếu các nhóm ngành khác. Ngoài ra, khi tính toán về tỷ trọng vốn hóa danh mục tạm tính, chúng tôi nhận thấy tỷ trọng vốn hóa nhóm Ngân hàng vượt mức cho phép là 40%, do vậy cần bổ sung thêm 1 cổ phiếu để đáp ứng yêu cầu 8 cổ phiếu ngoài nhóm ngành vi phạm trên.
- ✓ Khi chọn bổ cổ phiếu bổ sung, với thứ tự ưu tiên tỷ lệ FOL từ cao đến thấp, **MWG được kỳ vọng sẽ là cổ phiếu thành phần mới của chỉ số VN DIAMOND** trong kỳ cơ cấu lần này khi đáp ứng đủ các tiêu chí lựa chọn.
- ✓ Theo Quy tắc mới, cổ phiếu được thêm mới sẽ được áp hệ số wS là 50%, tương đương với việc giảm 50% tỷ trọng cổ phiếu.

Giả định với các thay đổi như trên, danh mục chỉ số mới sẽ bao gồm 19 cổ phiếu, trong đó 10 cổ phiếu thuộc nhóm ngành Ngân hàng sẽ bị áp dụng mức tỷ trọng tối đa cho cả nhóm ngành là 40%. Ngoài ra, danh mục chính thức sẽ có thêm 1 cổ phiếu thêm mới là MWG và 1 cổ phiếu chờ loại ra là VRE. Trong các ETF trên thị trường, hiện có 5 ETF đang sử dụng chỉ số VN DIAMOND làm tham chiếu bao gồm VFM VNDIAMOND, MAFM VNDIAMOND, BVF VNDIAMOND, KIM VNDIAMOND và ABFVN DIAMOND với tổng giá trị tài sản ròng khoảng 13,244 nghìn tỷ đồng tại ngày 30/09/2024.

Riêng quỹ VFMVN DIAMOND có tổng giá trị tài sản lớn nhất, đóng góp gần 95% tổng tài sản các quỹ ETF mô phỏng danh mục này, tương đương 12,574 nghìn tỷ đồng tại ngày 30/09/2024. Cụ thể, tổng giá trị tài sản quỹ đã giảm 27,2% so với đầu năm, trong đó giá trị vốn rút ròng gần 10 nghìn tỷ đồng và NAV tăng 30,7% so với đầu năm.

Mua vào: MWG (+23,8 triệu cổ phiếu), **VPB** (+10,7 triệu cổ phiếu), ...; **Bán ra: VRE** (- 10,1 triệu cổ phiếu), **TCB** (-7,0 triệu cổ phiếu), ...

Bảng 1: Ước tính giá trị giao dịch rổ VN DIAMOND kỳ Quý 4/2024

STT	Mã	Giới hạn tỷ trọng theo FOL	Giới hạn tỷ trọng theo thanh khoản	Giới hạn tỷ trọng Si	Giới hạn tỷ trọng theo vốn hóa	GTVH điều chỉnh	Tỷ trọng cũ	Tỷ trọng mới	Thay đổi tỷ trọng	Mua vào/ Bán ra	KLGDKL (cổ phiếu)	Phiên GD tương đương
1	ACB	100%	100%	100%	20,9%	19.447	8,6%	7,7%	-0,9%	-4.422.930	9.029.250	0,49
2	BMP	75%	100%	100%	100,0%	2.899	0,4%	1,2%	0,8%	907.501	285.733	3,18
3	CTG	100%	100%	100%	20,9%	5.385	1,9%	2,1%	0,2%	820.478	8.714.804	0,09
4	FPT	100%	100%	100%	28,7%	37.752	14,8%	15,0%	0,2%	180.930	3.741.466	0,05
5	GMD	100%	100%	100%	100,0%	20.106	11,8%	8,0%	-3,8%	-6.365.318	716.913	8,88
6	HDB	100%	100%	100%	20,9%	10.454	5,1%	4,2%	-0,9%	-4.197.164	6.832.683	0,61
7	KDH	50%	100%	100%	100,0%	8.514	2,7%	3,4%	0,7%	2.429.133	3.427.577	0,71
8	MBB	100%	100%	100%	20,9%	13.507	6,2%	5,4%	-0,8%	-3.997.494	14.584.729	0,27
9	MSB	100%	100%	100%	20,9%	5.337	2,5%	2,1%	-0,4%	-4.197.208	7.753.951	0,54
10	NLG	100%	100%	100%	100,0%	10.799	3,2%	4,3%	1,1%	3.396.951	1.400.402	2,43
11	OCB	100%	100%	100%	20,9%	3.391	1,4%	1,4%	0,0%	380.104	1.580.407	0,24
12	PNJ	100%	100%	100%	100,0%	26.201	14,7%	10,4%	-4,3%	-5.643.240	982.453	5,74
13	REE	100%	100%	100%	100,0%	10.795	7,1%	4,3%	-2,8%	-5.517.260	603.069	9,15
14	TCB	100%	100%	100%	20,9%	19.749	9,2%	7,9%	-1,3%	-7.021.318	14.703.209	0,48
15	TPB	100%	100%	100%	20,9%	4.129	1,9%	1,6%	-0,3%	-2.191.125	18.000.380	0,12
16	VIB	100%	100%	100%	20,9%	5.057	2,1%	2,0%	-0,1%	-813.427	6.161.727	0,13
17	VPB	75%	100%	100%	20,9%	14.187	3,9%	5,6%	1,7%	10.718.093	26.453.383	0,41
18	VRE	25%	100%	50%	100,0%	2.532	2,5%	1,0%	-1,5%	-10.181.771	8.718.417	1,17
19	MWG	100%	100%	50%	100,0%	31.370	0,0%	12,5%	12,5%	23.848.454	6.720.618	3,55

* Dữ liệu ước tính từ danh mục của các quỹ DCVFM VNDIAMOND, MAFM VNDIAMOND, BVF VNDIAMOND, KIM VNDIAMOND và ABFVN DIAMOND ngày 30/09/2024

Nguồn: CTCK Rồng Việt

Xu hướng ngắn hạn: ■ Tăng ■ Sideway ■ Giảm

Ngày	Mã cổ phiếu	Bình luận kỹ thuật mới
07/10	ACB	ACB lùi bước sau nhiều phiên nỗ lực nối rộng nhịp tăng nhưng không thành. Hiện tại, ACB lùi nhẹ dưới ngưỡng 25.7 nhưng tạm thời yếu tố nguồn cung chưa lớn. Dự kiến ACB sẽ được hỗ trợ tại vùng 25 và hồi phục trở lại để kiểm tra lại nguồn cung trong thời gian tới.
	CTG	Đà giảm từ vùng đỉnh (quanh giá 37.2) của CTG có thể được gia tăng hơn ở tuần kế tiếp sau khi cổ phiếu xuyên thủng đường SMA 20 ngày. Đáng nói hơn, việc đóng nến thấp nhất phiên cũng cho thấy sự hụt hơi của lực cầu tại vùng giá quanh đỉnh. Vì vậy, CTG có khả năng sẽ lùi về hỗ trợ gần nhất (quanh 34.5) nhằm thu hút lực cầu trở lại.
	GAS	Mặc dù có diễn biến lùi bước và trầm lắng trong thời gian gần đây nhưng nhìn chung GAS vẫn nhận được hỗ trợ từ vùng 71.5 - 73, vùng MA(200), MA(150) và MA(100). Đồng thời tín hiệu hồi phục nhẹ hiện tại có thể giúp củng cố khả năng hỗ trợ ngắn hạn. Do vậy, có khả năng GAS sẽ tiếp tục được hỗ trợ và hồi phục kỹ thuật để kiểm tra lại nguồn cung với vùng cản 76.
	NLG	NLG duy trì đà giảm kể từ khi nỗ lực vượt cản 42.5 không thành. Áp lực bán gia tăng đã khiến cổ phiếu lần lượt đánh mất các đường SMA quan trọng trong tuần trước. Do đó, NLG có rủi ro cao sẽ lùi về kiểm định cầu tại hỗ trợ gần nhất là đáy tháng 08/2024 (quanh giá 37) trong tuần mới.
	PHR	PHR điều chỉnh dưới đường MA(20), vùng 59, sau khi vượt cản 60.5 không thành. Sức ép lùi bước vẫn còn nhưng dự kiến PHR sẽ được hỗ trợ khi lùi về gần vùng MA(200), vùng 57.3, và hồi phục trở lại để thăm dò nguồn cung tại vùng 59 - 60.5.
	TCM	TCM nối dài đà giảm sau khi cố gắng vượt cản 49 không thành. Kết quả này đã xóa bỏ đi toàn bộ nhịp hồi bắt đầu từ giữa tháng 09/2024. Bên cạnh đó, việc đánh mất đường SMA 20 ngày ở phiên cuối tuần khiến TCM có khả năng lùi về hỗ trợ gần nhất là đường SMA 200 ngày (quanh giá 44) ở tuần mới.
	VNIndex	VN-Index tiếp tục đà giảm điểm và dần lùi về đường MA(20), vùng 1.270 điểm. Thanh khoản giảm so với phiên trước, cho thấy dòng tiền hỗ trợ có động thái thận trọng trước sức ép của nguồn cung. Hiện tại, VN-Index chưa có tín hiệu hỗ trợ cụ thể nhưng dự kiến vùng 1.260 – 1.270 điểm, vùng hội tụ của các đường MA(20), MA(50), MA(100) và MA(150), sẽ giúp kìm hãm đà giảm của chỉ số. Có khả năng VN-Index sẽ có diễn biến giằng co trong thời gian gần tới để thăm dò cung cầu.

Ngày KN	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn 1	Mục tiêu Ngắn hạn 2	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lãi/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
20/09	PVS	41.50	40.60	44.00	48.00	37.90		2.2%		-0.1%
18/09	REE	66.30	65.00	69.00	73.00	60.90		2.0%		0.9%
12/09	PHR	58.20	57.80	63.00	68.00	54.80		0.7%		1.4%
10/09	SSI	27.30	32.20	35.00	37.00	30.70	33.80	5.0%	Đóng 20/09	0.3%
09/09	DCM	37.70	37.00	40.00	43.00	35.30	38.50	4.1%	Đóng 02/10	1.1%
29/08	POW	12.95	13.60	14.70	15.80	12.70	12.70	-6.6%	Đóng 16/09	-3.3%
27/08	BID	49.20	49.10	52.50	56.00	46.30		0.2%		-0.7%
26/08	ACB	25.40	24.40	26.50	28.00	23.30		4.1%		-1.1%
23/08	NLG	39.90	40.30	44.00	47.50	38.40	41.60	3.2%	Đóng 02/10	0.4%
22/08	VIB	19.25	18.40	19.70	20.70	17.40		4.6%		-1.0%
20/08	IJC	13.25	13.70	14.80	16.30	12.90	13.40	-2.2%	Đóng 04/10	0.7%
14/08	VCB	92.30	88.00	93.00	97.00	84.80		4.9%		3.3%
12/08	BCM	67.90	71.20	76.50	83.00	66.90		-4.6%		3.8%
Hiệu quả Trung bình								1.3%		0.4%

(*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỢI SỞ

Tầng 1 đến tầng 8, tòa nhà Viet Dragon
141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP.HCM
☎ (+84) 28 6299 2006 ✉ info@vds.com.vn
☎ (+84) 28 6291 7986 🌐 www.vds.com.vn
MST 0304734965

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow
02 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội
☎ (+84) 24 6288 2006
☎ (+84) 24 6288 2008

CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, Tòa nhà Sacombank, số 76 Quang Trung,
P. Lộc Thọ, TP. Nha Trang, Khánh Hòa
☎ (+84) 25 8382 0006
☎ (+84) 25 8382 0008

CHI NHÁNH CẦN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank
95-97-99 Võ Văn Tần, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, Cần Thơ
☎ (+84) 29 2381 7578
☎ (+84) 29 2381 8387

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

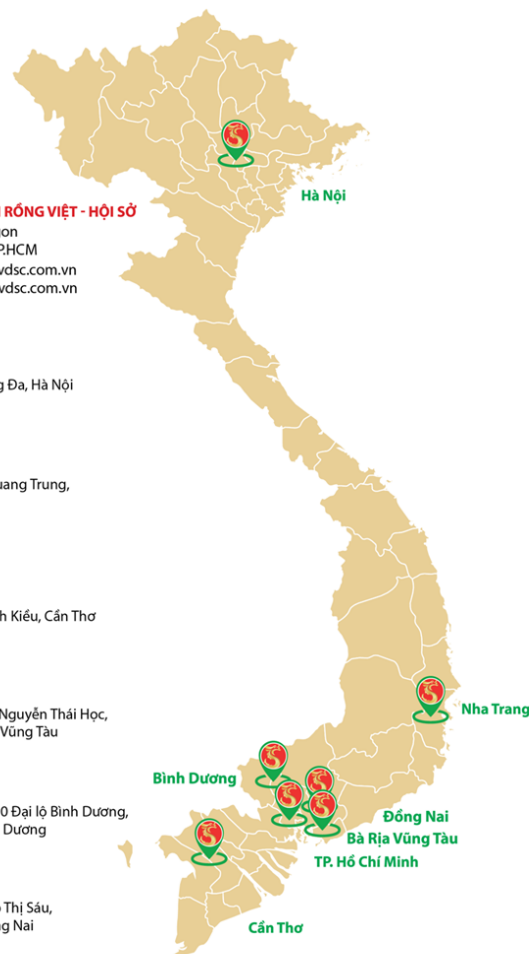
Tầng 2, Tòa nhà VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học,
P.7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
☎ (+84) 25 4777 2006

CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

Tầng 3, Tòa nhà Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương,
P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
☎ (+84) 27 4777 2006

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 8, Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu,
P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
☎ (+84) 25 1777 2006



TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. RongViet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được RongViet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của RongViet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc RongViet Securities.**

PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Nguyễn Đại Hiệp

Giám đốc

hiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

Nguyễn Huy Phương

Trưởng phòng cao cấp

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 25 83820006 (1241)

Nguyễn Minh Hiếu

Trưởng phòng

hieu1.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (2226)

Đoàn Hoàng Gia Bảo

Chuyên viên

bao.dhg@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

Lê Huỳnh Hương

Chuyên viên

huong.lh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1501)

Trần Trung Hiếu

Chuyên viên

hieu1.tt@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006